NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG TUẦN 02/07 – 06/07/2018

Diễn biến thi trường quốc tế:

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm 1 tuần (%)	P/E	YTD
VN-Index	960.78	-2.28	17.99	-2.38
VN30	947.55	-2.62	15.5	-2.87
Dow Jones	24,271.41	-1.26	18.1	-1.81
S&P 500	2,718.37	-1.33	20.72	1.67
DAX	12,306.00	-2.18	13.7	-4.73
CAC	5,323.53	-1.19	16.77	0.21
Nikkei 225	22,304.51	-0.94	17.08	-2.02
Shanghai	2,847.42	-1.47	13.78	-13.9
Vàng	1,252.60	-1.41		-3.85
Dầu WTI	74.15	8.12		22.72

Phố Wall chứng kiến tuần giao dịch ảm đạm do căng thẳng thương mại Mỹ - Trung

- Các chỉ số chính của TTCK Mỹ và toàn cầu tiếp tục lao dốc thông tin về việc Tổng thống Mỹ Donald Trump có kế hoạch áp dụng các biện pháp hạn chế mới đối với hoạt động đầu tư của Trung Quốc ở Mỹ. Chính sự không chắc chắn về chính sách thương mại cùng với sự gia tăng căng thẳng thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc đã đè nặng tâm lý thị trường.
- Tỷ giá đồng Nhân dân tệ của Trung Quốc đã giảm 5,65% trong vòng 8 tuần xuống dưới ngưỡng then chốt 6,62 Nhân dân tệ đổi 1 USD. Động thái giảm tỷ giá tham chiếu được xem là một dấu hiệu cho thấy Bắc Kinh sẵn sàng sử dụng đồng nội tệ yếu như một "vũ khí" trong trường hợp xảy ra một cuộc chiến tranh thương mại tổng lực Mỹ-Trung.
- Bộ trưởng Ngoại giao Canada tuyên bố kế hoạch áp thuế lên 12.6 tỷ USD hàng hóa Mỹ từ ngày 01/07/2018, cùng gia nhập với các đồng minh khác của Mỹ đáp trả lại trong cuộc xung đột thương mại ngày càng leo thang.
- Nhà đầu tư đang tháo chạy khỏi thị trường chứng khoán Mỹ ở mức gần đạt kỷ lục trong tuần trước, trong khi dòng tiền lại đổ vào kênh trú ẩn an toàn là trái phiếu Chính phủ Mỹ. Tổng lượng vốn rút ra khỏi các quỹ chứng khoán Mỹ và quỹ hoán đổi danh mục (ETF) lên tới 24.2 tỷ USD, mức cao thứ 3 kể từ thời kỳ khủng hoảng 2008.

Tuần qua, chứng khoán Mỹ tiếp tục giảm nhẹ do những lo ngại về nguy cơ chiến tranh thương mại toàn cầu trước những thông tin về việc Tổng thống Mỹ Donald Trump có kế hoạch áp dụng các biện pháp hạn chế mới đối với hoạt động đầu tư của Trung Quốc ở Mỹ. Theo đó, Chính phủ Mỹ thông báo kế hoạch đến ngày 30/6/2018 sẽ áp dụng các biện pháp hạn chế đầu tư đối với các doanh nghiệp Trung Quốc. Theo tờ Wall Street Journal, các biện pháp này sẽ nhắm tới các hoạt động đầu tư ở Mỹ của bất kỳ doanh nghiệp nào có 25% cổ phần thuộc sở hữu cá nhân/tổ chức Trung Quốc, và tỷ lệ này có thể còn giảm xuống nếu hoạt động đầu tư liên quan tới những lĩnh vực được coi là nhạy cảm.

Đà giảm của thị trường được thu hẹp trong các phiên cuối tuần nhờ đà tăng của giá của nhiều cổ phiếu doanh nghiệp lớn. Bên cạnh đó, thị trường cũng nhận được hỗ trợ khi mối lo ngại của giới đầu tư về quan hệ thương mại căng thẳng giữa Mỹ và Trung Quốc có phần lắng dịu. Tính chung cả tuần, chỉ số Dow Jones giảm 1,26% dừng ở mức 24.271,41 điểm, chỉ số S&P 500 giảm 1,33%, xuống 2.718,37 điểm chỉ số Nasdaq giảm 2,37% xuống 7.510,30. Tuần qua ghi dấu lần đầu tiên trong hơn hai năm, chỉ số Dow Jones giảm điểm ba tuần liên

tiếp. Thống kê cho thấy trong quý II/2018 chỉ số Dow Jones tăng 0,7%, chỉ số S&P 500 tăng 2,94%, chỉ số Nasdaq tăng 6,33%.

Đồ thị chỉ số Dow Jones

Xu hướng dòng vốn quốc tế

World — Foreign Portfolio Investment

Equity | Bond | Portfolio

Currency USD — Group By Region

Country	Date	Daily Mln	WTD Mln	MTD Mln	QTD Mln	YTD Mln	12M Mln	YoY Lvl Mln
Asia								
2) China	03/31			-440.2	11,663.2	11,663.2	77,339.1	
3) India	06/28	-98.3	-103.4	-630.5	-3,000.5	-875.0	-1,142.1	-9,371.1
4) Indonesia	06/29	25.2	-150.5	-646.6	-1,856.6	-3,569.8	-7,833.8	-9,337.0
5) Japan	06/22		-4,396.7	-10,572.3	-1,551.7	-37,776.4	-36,482.2	-50,785.5
6) Malaysia	06/28	-50.9	-239.6	-1,296.3	-2,322.3	-1,771.6	-1,780.0	-3,599.0
7) Philippines	06/29	9.9	-7.7	-252.6	-597.6	-1,218.8	-531.8	-340.8
8) S. Korea	06/29	206.6	-287.8	-1,147.5	-2,622.0	-3,706.0	-4,581.2	-20,359.6
9) Sri Lanka	06/29	-1.0	-2.5	0.3	8.4	75.7	48.8	-152.4
10) Taiwan	06/29	22.8	-1,081.7	-2,638.3	-6,554.7	-8,918.5	-11,849.6	-24,849.9
11) Thailand	06/29	85.5	-104.6	-1,498.9	-3,803.2	-5,641.6	-6,830.6	-8,426.8
12) Vietnam	06/29	-7.9	94.5	8.3	1,076.4	1,564.4	2,321.3	2,184.4
Americas								
14) Brazil	06/27	143.0	31.9	-1,666.9	-2,677.8	-2,602.3	252.7	-1,832.5
15) Canada	04/30			1,892.5	1,892.5	6,900.6	21,038.2	-39,358.3
16) Chile	03/31				-1,286.1	-1,286.1	-990.2	-2,482.1
17) Colombia	03/31				68.7	68.7	168.8	454.6
18) El Salvador	12/31				0.0	0.0	0.0	0.0
19) Mexico	12/31				2,221.9	9,517.8	9,517.8	5,916.7

Tuần qua giá dầu thế giới tăng mạnh lên mức cao trong ba năm rưỡi.

Hiện lo ngại lớn nhất của thị trường là nguy cơ nguồn cung sụt giảm do các biện pháp trừng phạt của Mỹ có thể khiến xuất khẩu dầu của Iran giảm mạnh. Mỹ tuần qua đã yêu cầu các nước dừng nhập khẩu dầu của Iran bắt đầu từ tháng 11/2018, động thái mà chính quyền của Tổng thống Donald Trump hy vọng sẽ cắt nguồn tiền chuyển về Tehran. Ngày 28/6, các quan chức Mỹ cho biết họ sẽ làm việc với riêng từng nước về vấn đề liên quan. Trung Quốc, nhà nhập khẩu dầu lớn nhất của Iran, hiện chưa cam kết với Mỹ về việc này. Mark Watkins, nhà chiến lược đầu tư khu vực tại Bank Weath Management (Mỹ), nhận định các biện pháp trừng phạt của Mỹ đang nhằm cố để cô lập Iran thêm, và điều đó có khả năng dẫn tới việc sẽ làm giảm bớt lượng dầu đưa ra thị trường toàn cầu.

Sự gián đoạn nguồn cung dầu từ Canada, Libya và Venezuela cũng là một yếu tố hỗ trợ giá dầu trong phiên này. Kết thúc tuần qua, giá dầu thô ngọt nhẹ Mỹ (WTI) giao cùng kỳ hạn tăng 0,69 USD (gần 1%) lên 73,45 USD/thùng sau khi có lúc chạm mức cao nhất kể từ phiên 26/11/2014.

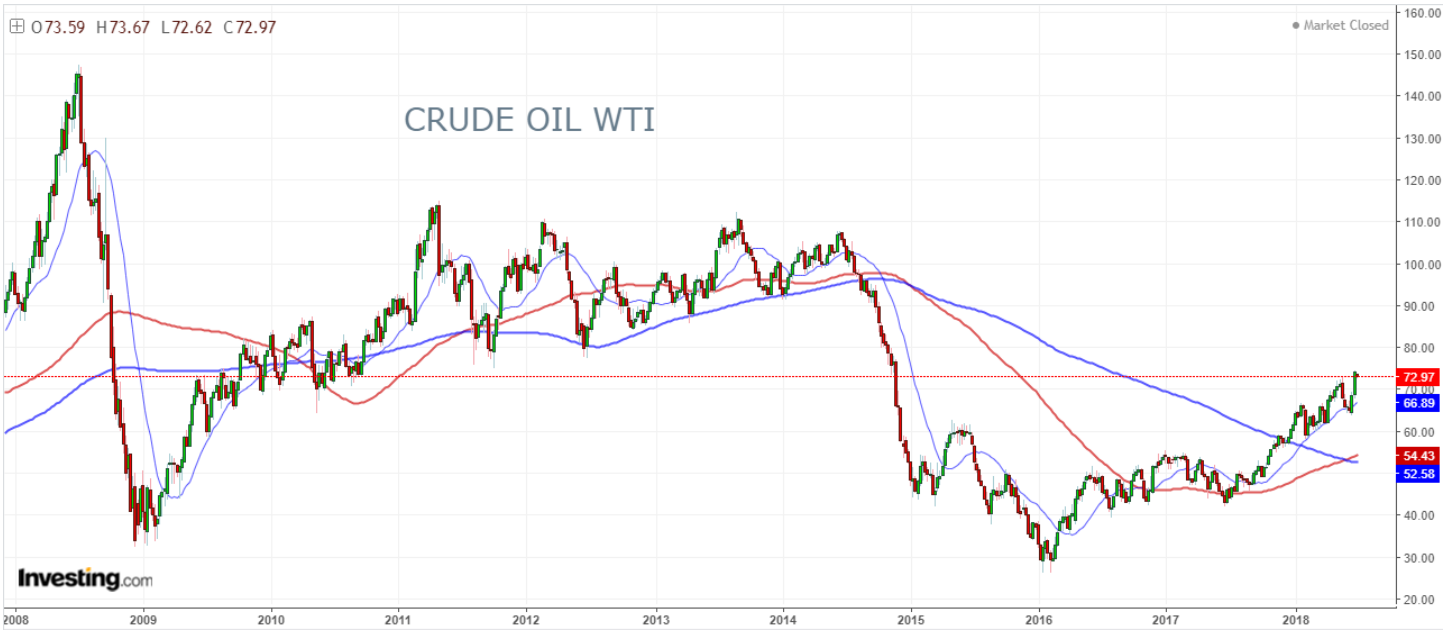

Giá vàng thế giới ghi nhận tuần giảm thứ ba liên tiếp

Trong phiên đầu tuần, giá vàng giao dịch gần mức thấp nhất của sáu tháng do nhà đầu tư chuyển sang trái phiếu chính phủ Mỹ giữa lúc những lo ngại về chiến tranh thương mại tăng cao sau báo cáo cho thấy Mỹ có kế hoạch hạn chế các doanh nghiệp Trung Quốc đầu tư vào các công ty công nghệ của Mỹ.

Trong khi đó, "đồng bạc xanh" giao dịch gần mức cao nhất trong năm 2018 so với các đồng tiền chủ chốt khác, một phần do những đồn đoán rằng Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) sẽ tiếp tục nâng lãi suất trong năm nay. Lãi suất tăng thường khiến đồng USD mạnh lên và lợi suất trái phiếu chính phủ của Mỹ tăng theo, qua đó gây áp lực lên vàng - vốn là kim loại quý không sinh lời như lãi suất và được định giá bằng đồng USD. Tính chung cả tuần, giá kim loại quý này ước giảm 1,2%, ghi nhận tuần giảm thứ ba liên tiếp.

Thị trường cơ sở tuần 25 -29/06: Chờ đợi dòng tiền ngoại

- TTCK toàn cầu và đặc biệt là TTCK Châu Á tiếp tục suy giảm do căng thẳng thương mại
- Chỉ số Shanghai Composit giảm hơn 20% tiệm cận thị trường giá xuống.
- TTCK Việt Nam đang có những ảnh hưởng đáng kể: Giảm điểm, thanh khoản suy giảm
- Dòng tiền tiếp tục dịch chuyển sang TTCK PS để phòng ngừa rủi ro.
- Đáng chú ý, NĐTNN tiếp tục trở lại bán ròng về cuối tuần
- Kịch bản tích cực nhất là sideway chờ dòng tiền đón KQKD Q2, tín hiệu kỹ thuật chưa củng cố xu hướng giảm chính vẫn đang hiện hữu.

Thị trường chứng khoán Việt Nam đã đi được một nửa chặng đường trong năm 2018 với vị trí là một trong những thị trường có mức giảm mạnh nhất. Theo indexq.org, sau khi đạt đỉnh trong quý 1 với mức tăng trưởng 19,3% để đứng đầu trong các thị trường chứng khoán trên toàn cầu, thì kết quả trong quý 2 vừa qua là bức tranh hoàn toàn trái ngược. Chỉ số VN-INDEX đã giảm mạnh hơn một số thị trường mới nổi đứng thứ 2 trong khu vực Châu Á sau Phillippines trong các thị trường chứng khoán ở trạng thái "giảm mạnh nhất" kể từ đỉnh, với mức giảm 20.22% chỉ số Vnindex còn sếp trên cả Trung Quốc (-20%) và Indonesia (-13.31%).

STT	Chỉ số	So với đỉnh	6 tháng	Kể từ đầu năm
1	Philippines (PCOMP)	-20.59%	-15.95%	-15.95%
2	Việt Nam (VN-INDEX)	-20.22%	-2.38%	-2.38%
3	Trunng Quốc (Shanghai Composit)	-20.00%	-13.90%	-13.90%
4	Indonesia (JCI)	-13.31%	-8.75%	-8.75%
5	Thái Lan (SET)	-13.23%	-9.02%	-9.02%
6	Hồng Kông (HIS)	-12.67%	-3.22%	-3.22%
7	Malaysia (KLCI)	-10.75%	-5.86%	-5.86%
8	Hàn Quốc (Kospi)	-10.47%	-5.73%	-5.73%
9	Nhật Bản(Nikkei 225 index)	-7.54%	-2.02%	-2.02%
10	Đài Loan (Taiwan index)	-3.70%	1.82%	1.82%

Kết quả như trên cũng phản ánh tình trạng chung của TTCK thế giới và các thị trường ở khu vực Châu Á cũng vừa trải qua đợt giảm điểm kéo dài và một số thị trường đã rơi vào thị trường giá xuống khiến các chỉ số chứng khoán đã về mức thấp nhất trong 9 tuần vừa qua.

Nỗi lo về cuộc chiến thương mại ngày càng có dấu hiệu leo thang và lan tỏa không chỉ giữa Mỹ và Trung Quốc mà còn sang cả các đồng minh của Mỹ ở Châu Âu. Bên cạnh đó là hệ quả dòng vốn có động thái rút khỏi các thị trường mới nổi do việc Fed tăng lãi suất nhanh hơn dự kiến là những nhân tố tác động đến sự biến động của thị trường chứng khoán toàn cầu nói chung và chứng khoán châu á nói riêng trong quý 2 vừa qua. **Tổng lượng vốn rút ra khỏi các quỹ chứng khoán Mỹ và quỹ hoán đổi danh mục (ETF) trong tuần qua lên tới hơn 24.2 tỷ USD. Đây cũng là mức cao kỷ lục kể từ sự kiện khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008.**

	Net Flows ($, mm)	AUM ($, mm)	% of AUM
U.S. Equity	-21,176.79	1,986,143.77	-1.07%
International Equity	-3,947.66	784,421.91	-0.50%
U.S. Fixed Income	3,766.29	552,276.73	0.68%
International Fixed Income	-13.84	61,917.84	-0.02%
Commodities	-470.75	66,135.80	-0.71%
Currency	6.24	1,210.77	0.52%
Leveraged	378.51	34,484.80	1.10%
Inverse	-69.81	13,262.07	-0.53%
Asset Allocation	-11.18	9,206.77	-0.12%
Alternatives	-48.60	4,415.38	-1.10%
Total:	-21,587.61	3,513,475.84	-0.61%

Chính những diễn biến này đã phần nào tác động đến xu hướng bán ròng liên tiếp trên TTCK Việt Nam kể từ đầu năm và ảnh hưởng trực tiếp đến mức suy giảm của chỉ số.

Trở lại với thị trường chứng khoán Việt Nam trong tuần vừa qua, cơn bão giảm giá vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại khi thị trường tiếp tục ghi nhận một tuần giảm điểm với 2,28%, đây cũng là tuần giảm điểm thứ 3 liên tiếp của Vnindex với tổng thiệt hại -9,3%.

Thanh khoản cũng cho thấy rõ sự ảm đạm của thị trường khi phần đông nhà đầu tư lựa chọn giải pháp hạn chế giao dịch trong bối cảnh không có thông tin hỗ trợ trong nước bên cạnh đó là tác động không tích cực của thị trường chứng khoán thế giới. **Giá trị giao dịch trong tuần này giảm thêm 23% so với tuần trước đó**. Khối ngoại ghi nhận mức mua ròng nhưng giá trị mua ròng này lại bị ảnh hưởng cục bộ rất lớn từ cổ phiếu YEG vừa niêm yết**. Nếu loại bỏ giao dịch mua ròng đột biến tại YEG, thực tế khối ngoại đã tiếp tục bán ròng hơn 400 tỉ đồng trong tuần này, giảm nhẹ so với mức bán ròng gần 500 tỉ đồng trong tuần trước đó nhưng đây vẫn là mức đáng ngại**.

Các thông tin hỗ trợ bắt đầu xuất hiện, từ yếu tố vĩ mô khi GDP 6 tháng đầu năm tăng 7.08% mức cao nhất kể từ năm 2011 cho đến kết quả kinh doanh của nhóm Blue-chips như ngân hàng, BĐS bắt đầu hé lộ tín hiệu tăng trưởng tích cực. Vấn đề của thị trường lúc này làm sao lôi kéo được dòng tiền vào mạnh hơn. Phiên cuối tuần tuy thị trường có phiên phục hồi nhưng biên độ quá mỏng và dòng tiền vẫn rất yếu**. Nếu thị trường thật sự có kỳ vọng tốt thì dòng tiền phải mạnh mẽ hơn những gì thể hiện trong tuần vừa qua. Nếu chờ đợi một con sóng kết quả kinh doanh quý 2 thì đây sẽ là thời điểm để mua. Ngược lại nếu tiền từ chối cơ hội thì kịch bản tốt nhất cũng chỉ là kéo dài thêm thời gian đi ngang để tiến tới giai đoạn kết thúc theo hướng xấu.**

Về kỹ thuật thì thị trường vẫn đang vận động trong vùng đáy 941,6 điểm và chưa ra khỏi khu vực này nên xu hướng chính vẫn là giảm điểm, khả quan hơn thì cũng chỉ kỳ vọng thị trường đi ngang khi mức đáy chưa bị phá vỡ vì vậy dòng tiền có lý do để chờ đợt trong tuần tới khi xu hướng vẫn chưa rõ ràng. Chừng nào thị trường vẫn giao dịch ở dưới đường trung bình 200 ngày thì khả năng test lại đáy càng hiện hữu. **Trong trường hợp thị trường đánh mất ngưỡng hỗ trợ ở 2 đáy 941 điểm và 916 điểm thì hãy chuẩn bị cho kịch bản xấu.**

Kịch bản 1 – Tạo vùng tích lũy hẹp 940 – 990 điểm (Sideway hẹp)

- Trong trường hợp thận trọng, thị trường có thể có một vài phiên tăng điểm vượt lên trên MA200 nhưng sau đó giảm trở lại khi chạm kháng cự MA20 ở vùng 997 điểm.
- Thị trường vẫn đang nằm trong trend đi xuống do đó vùng dao động hẹp trong thời điểm này có thể ở mức 940 – 990 điểm.
- Với kịch bản này, NĐT có thể xem xét trading ngắn trọng giai đoạn hiện tại, ưu tiên lướt trên danh mục có sẵn trong tài khoản và sẵn sàng bán cổ phiếu nếu thị trường có diễn biến đảo chiều bất ngờ diễn ra.

Kịch bản 2- Giảm qua vùng đáy gần nhất (Suy giảm):

- Kịch bản này được kích hoạt khi các mức hỗ trợ ngắn hạn như 940 điểm tương ứng đáy nhỏ gần nhất của đồ thị tuần bị xuyên thủng, chỉ số VN-INDEX có thể sẽ lại restest lại vùng đáy cũ 916 điểm hoặc thấp hơn nhưng không thủng vùng hỗ trợ 850 điểm.
- Với kịch bản này, xem xét mua vào với tỷ trọng hợp lý nếu các vùng hỗ trợ sâu hơn không bị phã vỡ khi vùng cân bằng có thể đạt được quanh mốc 880 – 900 điểm. Sau một đợt giảm điểm mạnh mẽ, việc xuất hiện một nhịp phục hồi và cân bằng có thể là cơ hội tham gia trở lại cho NĐT với mặt bằng giá cổ phiếu đã chiết khấu về mức hợp lý.

Kịch bản 3- Chỉ số xuyên qua vùng hỗ trợ mạnh 800-850 điểm (Xấu):

- Kịch bản xấu được kích hoạt trong trường hợp TTCK Thế giới và khu vực rơi vào giai đoạn giảm sâu và ảnh hưởng mạnh đến TTCK Việt Nam. Chỉ số Vn-INDEX có thể sẽ phá vỡ các mốc hỗ trợ mạnh như 850 điểm cho đến 800 điểm và về mức trung bình của năm 2017. Trong trường hợp này, ngưỡng Fibonacci Extension 100% và MA200 (tuần) tương ứng quanh mốc 708-750 điểm sẽ là vùng hỗ trợ mạnh tiếp theo của chỉ số.
- Với kịch bản này, dừng toàn bộ hoạt động mua vào khi VN-INDEX giảm xuyên qua vùng 850 điểm và chờ thời điểm giải ngân thích hợp ở các ngưỡng hỗ trợ thấp hơn. Chỉ tham gia trở lại khi thị trường hội đủ các yếu tố: (1) Có tín hiệu tạo đáy ở vùng hỗ trợ; (2) NĐTNN mua ròng trở lại; (3) Thanh khoản và điểm số hồi phục tích cực.
- Phòng ngừa trường hợp kịch bản xấu hơn, có thể xem xét giải ngân theo giai đoạn và chia tỷ trọng dải ngân từng phần theo danh mục hợp lý giữa tiền và CP.

Diễn biến Thị trường chứng khoán phái sinh:

- Tuần 25-29/06 ghi nhận sự bùng nổ về thanh khoản trên thị trường phái sinh. Việc thị trường cơ sở sụt giảm liên tiếp trong những phiên gần đây và đang ở vùng trũng thông tin hỗ trợ tạo điều kiện cho dòng tiền chuyển hướng mạnh mẽ sang phái sinh. Trong khi thanh khoản cơ sở khá ảm đạm thì phái sinh đã có một tuần giao dịch sôi động chưa từng có với tổng KLGD lên đến 580.542 hợp đồng được khớp lệnh trong tuần, tương ứng với giá trị theo mệnh giá 55.563,93 tỷ đồng, tăng lần lượt 7,4% và 8% so với tuần trước đó. Trong tuần có 3/5 phiên có giá trị giao dịch trên 11.000 tỷ đồng, nâng giá trị giao dịch trung bình lên mức 11.112,78 tỷ đồng/phiên, KLGD trung bình cũng tăng từ 108.102,2 hợp đồng/phiên lên mức 116.108,4 hợp đồng/phiên. Đặc biệt, phiên thứ Năm (28/06) đã xác lập kỷ lục thanh khoản mới với 141.765 hợp đồng được khớp lệnh, tương ứng giá trị theo mệnh giá 13.366,36 tỷ đồng. Việc thị trường liên tiếp ghi nhận các mức thanh khoản cao kỷ lục (đỉnh mới thứ Năm được thành lập sau đỉnh cũ chỉ 6 phiên) cho thấy mức độ quan tâm ngày càng lớn của nhà đầu tư đối với phái sinh, vốn là kênh đầu tư hiệu quả mỗi khi thị trường cổ phiếu biến động mạnh theo chiều hướng không thuận lợi.
- **Biên độ giao dịch trung bình được nới rộng tạo nhiều cơ hội trading cho cả 2 bên Long và Short trong các phiên, tuy nhiên với xu hướng điều chỉnh rõ nét của cơ sở thì phe Short vẫn chiếm thế áp đảo**. Với 3/5 phiên đóng cửa đỏ, đến cuối tuần này cả 4 mã hợp đồng tương lai đều giảm điểm so với tuần trước. Cụ thể, hợp đồng tháng 7 giảm 2,5% tương đương 24 điểm về 943,2 điểm, basis đạt 4,35 điểm, trong tuần đã có lúc hợp đồng này giảm mạnh xuống mốc 926,1 điểm. Mã hợp đồng VN30F1808 có một phiên tăng trần đạt 964 điểm trong sự ngỡ ngàng của thị trường trước khi điều chỉnh về giá 943,9 vào cuối tuần, giảm 2,5% so với cuối tuần trước. Hai mã hợp đồng tháng 9 và tháng 12 giảm lần lượt 2,9% và 3,4% về 941,9 điểm và 941,6 điểm, theo đó basis đạt lần lượt 5,65 và 5,95 điểm.
- **Đúng như lo ngại từ tuần trước, đường cong giá các HĐTL đã bị đảo ngược khi giá hợp đồng kỳ hạn gần cao hơn giá hợp đồng kỳ hạn xa. Điều này cho thấy các nhà đầu tư đang đặt cược vào khả năng thị trường sẽ tiếp tục xu hướng điều chỉnh trong một vài tháng tới**. Trong ngắn hạn, tuy mức basis các hợp đồng đã được thu hẹp lại đáng kể so với đầu tuần nhưng xu hướng hồi phục vẫn chưa được đánh giá cao nên khả năng biến động giằng co sẽ được tiếp diễn, vì thế chiến lược giao dịch hợp lý trong phiên tới tiếp tục là mở vị thế Long tại các ngưỡng hỗ trợ và Short tại các ngưỡng kháng cự.
- Tính đến thời điểm cuối tuần này, tổng khối lượng mở (OI) trên thị trường đạt 11.812 hợp đồng, tăng 23,3% so với tổng khối lượng mở thời điểm cuối tuần trước, do OI của hợp đồng VN30F1807 tăng mạnh, đạt 10.277 hợp đồng. Hợp đồng VN30F1808, VN30F1809 và VN30F1812 có OI lần lượt đạt 336, 545 và 654 hợp đồng.
- **Chiến lược Swing trading tại các vùng kháng cự/hỗ trợ trong phiên được ưu tiên vị thế Short. Hỗ trợ ngắn hạn VN30 ở vùng S1: 940; S2: 930. S3: 916. Kháng cự ngắn hạn VN30 tại R1: 960; R2: 975; R3: 987.**

CLTT xin gửi kèm bản nhận định này danh mục các cổ phiếu theo dõi trung dài hạn và danh mục trading ngắn hạn.

STT	Ngành	Mã cp	Khuyến nghị	Vốn hóa (Tỷ đồng)	Room NN	EPS 4Q	Book Value	PE	Giá 30/6	KLGD TB 1M
	Ngân hàng									
1		VCB	Nắm giữ	208,671	21%	2,888	15,558	20.08482865	58,000	2,819,465
2		MBB	Nắm giữ	47,566	20%	2,301	16,226	11.38854558	26,200	5,093,047

3	ACB	Theo dõi	38,608	#VALUE!	2,568	15,839	13.86552879	35,600	4,337,433
4	BID	Theo dõi	88,887	2%	2,030	13,991	12.80562672	26,000	2,799,892
5	CTG	Theo dõi	90,293	30%	2,103	17,690	11.53266856	24,250	4,845,116
6	VPB	Theo dõi	69,542	15%	2,663	11,573	10.77605591	28,700	5,109,669
7	HDB	Theo dõi	35,463	27%	1,966	14,348	18.38758901	36,150	1,623,375
8	VIB	Theo dõi	14,325	#VALUE!	2,002	15,647	13.48651349	27,000	354,524
9	LPB	Theo dõi	8,400	5%	#N/A N/A	#N/A N/A	#N/A N/A	11,200	1,681,060
	Chứng khoán								
10	SSI	Theo dõi	14,246	55%	2,602	17,871	10.95307054	28,500	5,155,334
11	HCM	Theo dõi	7,385	60%	6,048	23,423	9.424597683	57,000	268,626
12	VND	Theo dõi	3,755	45%	1,937	12,224	8.957549775	17,350	1,857,413
13	MBS	Mua	1,856	0%	159	10,479	95.49563548	15,200	250,210
	Bảo Hiểm								
14	BVH	Theo dõi	56,982	25%	2,371	20,859	34.29391765	81,300	148,340
15	PVI	Theo dõi	6,702	#VALUE!	2,948	29,175	9.836174358	29,000	260,855
	Bất động sản								
16	VIC	Nắm giữ	343,100	7%	1,932	11,093	55.65266195	107,500	2,410,912
17	DXG	Nắm giữ	9,294	43%	2,690	11,922	10.09304747	27,150	3,816,695
18	DIG	Theo dõi	4,216	41%	930	11,834	19.02647655	17,700	1,257,678
19	KDH	Theo dõi	12,023	44%	1,677	16,404	18.48791342	31,000	96,016
20	NLG	Theo dõi	5,877	44%	2,793	14,063	10.02558922	28,000	478,141
21	HDG	Theo dõi	2,620	14%	2,454	15,662	14.05931554	34,500	145,088
	Dầu khí								
22	GAS	Nắm giữ	169,385	3%	5,149	22,984	17.18912989	88,500	725,699
23	BSR	Theo dõi	55,809	4%	#N/A N/A	#N/A N/A	#N/A N/A	18,000	1,053,296
24	PLX	Theo dõi	67,791	12%	2,920	18,411	20.0315245	58,500	572,091
	Xây dựng & VLXD								
25	CTD	Theo dõi	11,931	42%	20,255	97,974	7.524068131	152,400	293,227
26	VCS	Theo dõi	12,528	3%	6,408	15,034	12.21972836	78,300	200,454
27	VGC	Theo dõi	9,236	24%	1,354	14,158	15.21795806	20,600	2,335,366
28	CVT	Theo dõi	1,024	11%	4,883	15,658	5.713436923	27,900	311,689
29	PTB	Theo dõi	2,722	9%	8,386	28,762	6.677897772	56,000	61,042
30	BMP	Theo dõi	4,797	74%	5,511	30,975	10.63332474	58,600	245,884
31	NTP	Theo dõi	4,105	23%	4,922	23,827	9.345794393	46,000	9,721
32	AAA	Theo dõi	3,160	18%	2,777	12,686	6.806586707	18,900	1,517,300
	Thép								
33	HPG	Nắm giữ	81,558	28%	3,975	16,155	9.660535899	38,400	6,855,034
34	HSG	Theo dõi	4,658	21%	3,203	14,286	3.777970934	12,100	3,589,154
	Điện								
35	REE	Nắm giữ	9,891	49%	4,605	25,536	6.927498592	31,900	395,382
36	NT2	Theo dõi	8,377	21%	2,646	18,134	10.99773243	29,100	329,439
37	PC1	Theo dõi	3,729	38%	2,311	23,770	13.97816299	32,300	79,563
	Logistic								
38	VSC	Theo dõi	1,746	36%	5,102	30,579	6.831122622	34,850	172,693
39	GMD	Theo dõi	7,221	20%	5,793	19,825	4.323866536	25,050	500,364
	Hàng tiêu dùng & Bán lẻ								

40		**VNM**	**Nắm giữ**	246,712	60%	6,234	17,785	27.26977019	170,000	774,928
41		**QNS**	**Theo dõi**	10,708	10%	4,154	18,197	8.810431294	36,600	166,082
42		**VHC**	**Theo dõi**	5,418	40%	6,611	30,944	8.879092296	58,700	254,531
43		**MWG**	**Theo dõi**	36,810	49%	7,866	22,497	14.49199205	114,000	751,059
44		**FPT**	**Theo dõi**	25,463	43%	4,964	19,567	8.359726221	41,500	1,020,817
45		**DGW**	**Theo dõi**	1,056	10%	2,251	17,392	11.54989285	26,000	313,367
46		**DHG**	**Theo dõi**	13,336	47%	4,344	21,307	23.4782179	102,000	164,393
47		**PNJ**	**Theo dõi**	14,106	33%	4,872	19,728	17.85876033	87,000	521,114
48		**VRE**	**Theo dõi**	73,762	32%	791	13,710	49.05183312	38,800	1,692,954
49		**CSM**	**Theo dõi**	1,440	4%	293	11,901	47.44360381	13,900	208,950
50		**DRC**	**Theo dõi**	2,804	24%	978	13,027	24.1381251	23,600	444,681
51		**PAC**	**Theo dõi**	1,938	30%	3,036	14,423	13.73376748	41,700	16,500
	Phân bón									
52		**BFC**	**Theo dõi**	1,544	14%	4,457	17,049	6.058305978	27,000	18,923
53		**DPM**	**Theo dõi**	6,731	20%	1,426	20,529	12.06171108	17,200	886,403
54		**DCM**	**Theo dõi**	5,585	4%	1,024	12,026	10.30424532	10,550	377,670
55		**LAS**	**Theo dõi**	1,309	6%	1,192	11,937	9.730938053	11,600	58,246
	Du lịch và giải trí									
56		**HVN**	**Theo dõi**	41,571	9%	1,727	12,234	19.28495155	33,300	455,339
57		**VJC**	**Theo dõi**	76,801	20%	9,463	19,557	14.98414935	141,800	613,157
	Dệt may									
59		**TCM**	**Theo dõi**	1,072	49%	3,033	20,081	6.52863688	19,800	171,044
60		**TNG**	**Theo dõi**	513	18%	2,478	13,194	4.197624174	10,400	277,096